

Số: /QĐ-ĐHHHVN

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy
tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-HĐT ngày 02/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-ĐHHHVN-CTSV ngày 25/8/2023 của Hiệu trưởng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 2165/NQ-ĐHHHVN ngày 25/8/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc thông qua Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

Theo đề nghị của Trường Phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

Điều 2. Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được áp dụng từ năm học 2025-2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trường các phòng: TC-HC, Công tác sinh viên, Đào tạo, Thanh tra & ĐBCL; Trường các Khoa/ Viện có sinh viên; Trường các ban: Quản lý khu nội trú, Bảo vệ; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng Trường;
- Các Phó hiệu trưởng;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Xuân Dương

QUY CHẾ

Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHHVN ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học hệ chính quy, bao gồm: nội dung, tiêu chí đánh giá và thang điểm; phân loại đánh giá và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên đại học hệ chính quy Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (bao gồm cả chương trình đào tạo tiên tiến, nâng cao).

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại quy chế này; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác.

2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, các đơn vị có liên quan trong Nhà trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

4. Tạo điều kiện, định hướng để sinh viên chủ động xây dựng kế hoạch rèn luyện cá nhân.

Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- Ý thức tham gia học tập;
- Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường;
- Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
- Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
- Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, các câu lạc bộ trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ THANG ĐIỂM

Điều 4. Đánh giá về ý thức học tập

- Các tiêu chí để đánh giá
 - Ý thức và thái độ trong học tập;
 - Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, học tập ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
 - Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
 - Tinh thần vượt khó, vươn lên trong học tập;

đ) Kết quả học tập.

2. Thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 5: Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong Nhà trường;

b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Nhà trường;

2. Thang điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 6: Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội

1. Các tiêu chí xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2. Thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 7: Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;

c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người khó khăn, hoạn nạn.

2. Thang điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 8: Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể tổ chức trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác trong Nhà trường;

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường;

c) Hỗ trợ và tham gia tích cực các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa/viện và Nhà trường;

d) Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Thang điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Chương III

PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ

VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 9. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

TT	Điểm rèn luyện	Xếp loại
1	Từ 90 đến 100 điểm	Xuất sắc
2	Từ 80 đến dưới 90 điểm	Tốt
3	Từ 65 đến dưới 80 điểm	Khá
4	Từ 50 đến dưới 65 điểm	Trung bình
5	Từ 35 đến dưới 50 điểm	Yếu
6	Dưới 35 điểm	Kém

Điều 10. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá;

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình;

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ;

4. Sinh viên bị kỷ luật mức thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của kế hoạch đào tạo chuẩn (sinh viên học từ năm thứ 5 đến trước khi tốt nghiệp), các khoa/viện tiếp tục thực hiện phân nhóm, phân công CVHT và Trợ lý CTSV phụ trách, để tư vấn, hỗ trợ sinh viên hoàn thành chương trình học tập đồng thời đánh giá kết quả rèn luyện theo quy định.

6. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

7. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

8. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

9. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân và thành tích đạt được để tự đánh giá kết quả rèn luyện trong học kỳ theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định.

2. Các Ban Quản lý khu nội trú có trách nhiệm gửi kết quả rèn luyện của các sinh viên ở nội trú cho các khoa/viện làm cơ sở để tổng hợp, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

3. Đoàn Thanh niên Trường có trách nhiệm gửi kết quả phân loại đoàn viên thanh niên cho các khoa/viện làm cơ sở để tổng hợp, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

4. Cố vấn học tập tổ chức họp cùng ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn, chi hội sinh viên (nếu có) và sinh viên trong nhóm tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả và phải được trên 50% ý kiến đồng ý của thành viên tham gia đánh giá và phải có biên bản kèm theo.

5. Cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa/viện (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp Khoa)

6. Hội đồng cấp khoa tổng hợp, họp xét, báo cáo kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp Trường).

7. Hội đồng cấp Trường họp xét, công khai kết quả rèn luyện sinh viên. Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày công khai kết quả rèn luyện, sinh viên có thể khiếu nại về kết quả rèn luyện của mình.

8. Hết thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày công khai kết quả rèn luyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường ký ban hành Quyết định phân loại kết quả rèn luyện của sinh viên.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Hội đồng cấp Trường

a) Thẩm quyền thành lập:

Hội đồng cấp Trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập Hội đồng cấp Trường.

b) Thành phần hội đồng cấp Trường bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được ủy quyền;
- Thường trực Hội đồng: Trưởng/Phó phòng Công tác sinh viên;
- Ủy viên thường trực: Đại diện Lãnh đạo các khoa/viện/phòng có liên quan, Bí thư Đoàn thanh niên Trường;

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Trường:

- Xem xét và công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng;
- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa/viện, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa/viện, đề nghị Chủ tịch Hội đồng đánh giá công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên.

2. Hội đồng cấp Khoa:

a) Thẩm quyền thành lập: Trưởng khoa/viện

b) Thành phần hội đồng cấp khoa bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc phó trưởng khoa;
- Thường trực Hội đồng: Giáo vụ khoa/viện, cố vấn học tập, đại diện Liên chi đoàn, Hội sinh viên khoa/viện;

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên;

- Căn cứ quy định của Nhà trường, trên cơ sở đề nghị CVHT của các nhóm, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, đề nghị Trường khoa/viện gửi về hội đồng cấp Trường công nhận kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên;

- Có nhiệm vụ xử lý các khiếu nại của sinh viên về điểm rèn luyện trong thời gian công khai thông tin kết quả đánh giá theo quy định và các trường hợp phát sinh khác.

Điều 13. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ chính, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 05 nội dung đánh giá chi tiết của Trường;

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ chính của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là điểm trung bình cộng điểm rèn luyện các năm học của khóa học

5. Sau 2 tuần tính từ thời điểm công bố kết quả thi, Trường khoa/viện có trách nhiệm triển khai đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 14. Sử dụng kết quả rèn luyện

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong dữ liệu quản lý sinh viên của Nhà trường, được sử dụng trong việc xét học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá và các quyền lợi khác.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Nhà trường, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm khóa luận tốt nghiệp.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được in thành Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện sinh viên và được cấp cho sinh viên có nhu cầu.

4. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai sẽ bị buộc thôi học.

5. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 15. Quyền khiếu nại

1. Sinh viên có quyền khiếu nại lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ thời điểm Hội đồng cấp Trường công bố kết quả rèn luyện.

2. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa tiếp nhận và giải quyết khiếu nại của sinh viên; trả lời theo quy định của pháp luật về khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. Trường hợp không đồng ý với quyết định của Hội đồng cấp Khoa, sinh viên có quyền tiếp tục khiếu nại lên Hội đồng cấp Trường trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ khi được thông báo kết quả giải quyết.

3. Hội đồng cấp Trường xem xét, giải quyết và trả lời khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại; quyết định của Hội đồng cấp Trường là quyết định cuối cùng trong phạm vi quy chế này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Công tác sinh viên: là đơn vị thường trực phụ trách triển khai thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện hàng năm của Nhà trường.
2. Các Ban Quản lý khu nội trú có trách nhiệm quản lý, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ở nội trú theo quy định.
3. Đoàn Thanh niên Trường có trách nhiệm quản lý, đánh giá kết quả rèn luyện của đoàn viên thanh niên là sinh viên theo quy định.
4. Trưởng các Khoa/viện căn cứ Quy chế này, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho giảng viên, viên chức; tổ chức thực hiện và báo cáo cho các đơn vị liên quan để làm căn cứ đánh giá và giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên.
5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, chỉnh sửa các đơn vị, cá nhân gửi ý kiến góp ý thông qua Phòng Công tác sinh viên để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định.